

Số: /QĐ-MNĐL

Đăng Lâm, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số
trong nhà trường năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON ĐĂNG LÂM

Căn cứ Kế hoạch số 56 /KH-GDDT, ngày 26/12/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hải An về triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 13/ QĐ-MNĐL ngày 04/02/2025 của trường mầm non Đăng Hải về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 05/ KH-MNĐL ngày 04/02/2025 của trường mầm non Đăng Lâm về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025;

Theo đề nghị của Hội đồng đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024-2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024 - 2025 gồm điểm đánh giá ở các tiêu chí theo bộ tiêu chí kèm theo, kết quả như sau:

- Nhóm tiêu chí 1 “Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CĐS) nhằm nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và quản trị cơ sở giáo dục mầm non (ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch hằng năm)”. Đáp ứng

- Nhóm tiêu chí 2 “Triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ”. Đạt mức độ 3

- Nhóm tiêu chí 3 “Triển khai dịch vụ trực tuyến”. Đạt mức độ 3

- Nhóm tiêu chí 4 “Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số” Đạt mức độ 3

- Nhóm tiêu chí 5 “Hạ tầng, thiết bị quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, giáo dục trẻ”. Đạt mức độ 3

Điều 2. Hiệu trưởng có trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai Quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024 - 2025;

2. Thực hiện nghiêm túc nội dung báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024 - 2025 đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định phê duyệt kết quả đánh tự giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024 - 2025 là căn cứ để cơ quan quản lý kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- PGD (để báo cáo) ;
- Lưu: VT; HS

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Thị Thảo Nguyên

PHỤ LỤC
BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ
CỦA TRƯỜNG MẦM NON ĐĂNG LÂM

Năm học 2024- 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-MNĐL ngày / /2025 của trường mn Đăng Lâm)

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Đoàn kiểm tra đánh giá	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
1	Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CDS) nhằm nâng cao chất lượng trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và quản trị cơ sở giáo dục mầm non (ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch hằng năm)					- Kế hoạch thực hiện ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số năm học 2022- 2023 số 26/KH-MNĐL ngày 29/9/2022 - Kế hoạch thực hiện ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số năm học 2023- 2024 số 30/KH-MNĐL ngày 23/9/2023 - Kế hoạch thực hiện ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số năm học 2024- 2025 số 36/KH-MNĐ ngày 16/10/2024 - Điều kiện bắt buộc (Kế hoạch, văn bản minh chứng)
2.	Triển khai ứng dụng' quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: Nếu có, cung cấp thông tin (tên phần mềm, tự xây dựng/ mua/ thuê/ miễn phí) và có triển khai các nội dung sau:	60				Có ban hành quy chế tổ chức các hoạt động thực hiện công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ - - - Kế hoạch số 17/KH-MNĐL ngày 16/9/2024 về công tác giáo dục trẻ. - Kế hoạch số 18/KH-MNĐL ngày 13/9/2024 về công tác chăm sóc giáo dục trẻ. - Quản lý trên phần mềm hồ sơ edoc của nhà trường qua link: https://edoc.smas.edu.vn/auth/login
	- Quản lý thông tin trẻ em. Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin trẻ em của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		5/5 điểm			- Quản lý trẻ trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành - Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày, theo chủ đề và đánh giá trẻ cuối năm học. - Hồ sơ được theo dõi cập nhật trên phần mềm edoc của nhà

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Đoàn kiểm tra đánh giá	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
						trường qua link: https://edoc.smas.edu.vn/auth/login
	- Quản lý thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		5/5 điểm			- Quản lý tình hình sức khỏe của trẻ trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành - Giáo viên thực hiện cân đo trẻ 3 tháng 1 lần đối với nhà từ 24 – 72 tháng. - Một năm trẻ được khám sức khỏe 1 lần, kết quả cân đo, khám sức khỏe của trẻ được cập nhật trên phần mềm edoc của nhà trường qua link: https://edoc.smas.edu.vn/auth/login
	- Quản lý thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm		5/5 điểm			Đường link: cơ sở dữ liệu ngành và phần mềm MISA - https://.haiphong.qlcb.vn/
	- Quản lý thông tin y tế trường học. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin y tế trường học của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		5/5 điểm			- Quản lý thông tin về công tác y tế trường học và sức khỏe của trẻ trên phần mềm https://edoc.smas.edu.vn/auth/login
	- Quản lý thông tin phổ cập giáo dục. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin phổ cập giáo dục của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		5/5 điểm		Mức độ 3	Quản lý trên phần mềm phổ cập theo đường link https://pcgdhaiphong.eitsc.edu.vn/ Và trên hệ thống hồ sơ edoc của nhà trường qua https://edoc.smas.edu.vn/auth/login

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Đoàn kiểm tra đánh giá	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	- Quản lý thông tin tài sản, tài chính. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin tài sản, tài chính, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)		3/3 điểm			Quản lý trên hệ thống hồ sơ edoc của nhà trường và phần mềm thu tiền học qua tài khoản không sử dụng tiền mặt qua đường link emis.one
	- Quản lý văn bản điện tử. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu quản lý văn bản điện tử, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)		3/3 điểm			Thực hiện triển khai trên hệ thống quản lý văn bản theo đường link: https://qlvb.hpnet.vn/ Qua địa chỉ mail: mn-danglam@haian.edu.vn
	- Tiềm ích tính toán khẩu phần ăn, hàm lượng dinh dưỡng, thực đơn hàng ngày theo chế độ dinh dưỡng cần thiết và phù hợp với sự phát triển của trẻ. (Cách đánh giá: Có triển khai, có thông báo đến cha mẹ trẻ thường xuyên và đáp ứng yêu cầu theo quy định, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)		6/7 điểm		Mức độ 2	Tính định lượng khẩu phần ăn của trẻ trên phần mềm tính ăn Quản lý xuất ăn hàng ngày theo đường link: https://docs.google.com/spreadsheets/d/14rsf12FVom3PODmsrqVPoA5rRG5COLZB/edit?usp=sharing&ouid=117384524549112905896&rtpof=true&sd=true
	- Chức năng tổ chức hoạt động giáo dục trẻ (Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)		7/7 điểm			- Giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục từng ngày, theo chủ đề và theo kế hoạch năm học được quản lý trên phần mềm edoc của nhà trường qua https://edoc.smas.edu.vn/auth/login - Giáo viên xây dựng các trò chơi học tập qua các phần mềm như Kahoot, elearning...và có ứng dụng trí tuệ nhân tạo VD: 1. https://docs.google.com/presentation/d/1fXrOpjuH3r4AkNwYJYssgUc6r3ZnUt0I/edit?usp=sharing&ouid=117384524549112905896&rtpof=true&sd=true VD 2: https://create.kahoot.it/share/cau-hoi-tim-hieu-kien-thuc-danh-

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Đoàn kiểm tra đánh giá	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
						cho-cac-ban-5-tuoi/f454a6af-1565-4778-8ef0-1aa302871b42 VD: 3 https://wordwall.net/vi/resource/66553151
	- Chức năng phối hợp, tham gia của cha mẹ trẻ vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo kế hoạch của nhà trường. (Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)		7/7 điểm			Các hoạt động của nhà trường được đăng tải trên trang fceabook của nhà trường theo tài khoản: https://www.facebook.com/profile.php?id=100082711534595 Trên trang Webs của nhà trường theo địa chỉ link https://mndanglam.haiphong.edu.vn/
	- Chức năng tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ em và cộng đồng. (Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần, tháng, quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 2,5 điểm; không triển khai: 0 điểm)		2/2,5 điểm			Công tác tuyên truyền kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ cho cha mẹ và cộng đồng nhà trường thường xuyên thực hiện trên fceabook https://www.facebook.com/profile.php?id=100082711534595 Trên trang Webs của nhà trường theo địa chỉ link https://mndanglam.haiphong.edu.vn/
	- Kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (do Bộ GD&ĐT quản lý) (Cách đánh giá: Kết nối (API), và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, tối đa 5,5 điểm; thiếu kết nối cho một nội dung triển khai, trừ 0,5 điểm; không có kết nối: 0 điểm)		5/5,5 điểm			-Hàng tháng thực hiện nghiêm túc và trao đổi đầy đủ các thông tin của nhà trường trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành do Bộ GD&ĐT quản lý https://.haiphong.qlcb.vn/
	- Ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ					Nhà trường thực hiện ban hành quy chế, vận hành khai thác ứng dụng quản trị nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thực hiện đánh

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Đoàn kiểm tra đánh giá	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
						giá từng thành viên trong nhà trường theo tháng cụ thể và ban hành trên phần mềm edoc của nhà trường qua link https://edoc.smas.edu.vn/auth/login
Tổng điểm đánh giá Triển khai ứng dụng' quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ			58,5/60		Mức độ 3	
3	Triển khai dịch vụ trực tuyến: - Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp mầm non trực tuyến. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng yêu cầu của của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, tối đa 4 điểm; không triển khai: 0 điểm)	12	4/4 điểm			Triển khai tuyển sinh đầu cấp theo phần mềm trực tuyến trên đường link https://tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn/
	- Dịch vụ kết nối giữa gia đình và cơ sở giáo dục qua ứng dụng web/thiết bị thông minh/ mạng xã hội/ OTT (over the top) gồm tối thiểu các chức năng: thông tin thông báo, điểm danh, xin nghỉ học, phản hồi, đánh giá. (Cách đánh giá: Có triển khai đầy đủ tối thiểu các chức năng trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)		3,5/4 điểm			Trên trang Webside của nhà trường theo địa chỉ link https://mndanglam.haiphong.edu.vn/
	- Dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)		4/4 điểm			phần mềm thu tiền học qua tài khoản không sử dụng tiền mặt qua đường link https://emis.one/
Tổng điểm đánh giá triển khai dịch vụ trực tuyến			11,5/12		Mức độ 3	

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Đoàn kiểm tra đánh giá	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
4	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên sử dụng được ứng dụng, khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. (Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỷ lệ từ trên 60%-80%: 7,5 điểm; tỷ lệ từ trên 40%-60%: 05 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-40%: 2,5 điểm; tỷ lệ dưới 10%: 0 điểm)	20	10/10 điểm			Khoảng 85 % giáo viên sử dụng được ứng dụng khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
	- Tỷ lệ giáo viên hằng năm được tập huấn, bồi dưỡng (gồm cả bồi dưỡng cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận) nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số. (Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỷ lệ từ trên 60%-80%: 7,5 điểm; tỷ lệ từ trên 40%-60%: 05 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-40%: 2,5 điểm; tỷ lệ dưới 10%: 0 điểm)		9/10 điểm			100 % giáo viên hàng năm được tập huấn bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số.
Tổng điểm đánh giá phát triển nguồn lực chuyển đổi số			19/20 điểm		Mức độ 3	
5	Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị (như: thiết bị trình chiếu, tivi, máy tính, thiết bị nghe, nhìn, thiết bị phụ trợ khác) hỗ trợ triển khai các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và được kết nối Internet (trong trường hợp thiết bị có cổng kết nối Internet) (Cách đánh giá: Tỷ lệ > 50%: 04 điểm; tỷ lệ từ trên 30%-50%: 03 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-30%: 02 điểm; tỷ lệ từ trên 05% -10%: 01 điểm; tỷ lệ <05%: 0 điểm)	08	4/4 điểm			Nhà trường đầu tư đầy đủ thiết bị như tivi, máy tính, máy chiếu, đường truyền mạng cho 100% các lớp và các bộ phận đảm bảo khi thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ tại nhà trường. 100% máy tính của nhà trường

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Đoàn kiểm tra đánh giá	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	- Máy tính kết nối Internet phục vụ công tác văn phòng, chuyên môn của cơ sở giáo dục mầm non (Cách đánh giá: Có máy tính phục vụ công tác văn phòng và các tổ chuyên môn: tối đa 04 điểm; có máy tính phục vụ công tác văn phòng: 02 điểm; không có máy: 0 điểm)		4/4 điểm			đều được kết nối đường mạng và vận hành thường xuyên.
Tổng điểm đánh giá hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ			8/8 điểm		Mức độ 3	
Tổng điểm tối đa			97/100		Mức độ 3	